

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ NGỌC PHỤNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /TB-UBND

Ngọc Phụng, ngày tháng 3 năm 2025

THÔNG BÁO

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải, Sở Xây dựng, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ Quyết định số: 557/QĐ-UBND ngày 26/02/2025 của UBND tỉnh Thanh Hóa Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của Sở Giao thông vận tải, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa.

Ban hành kèm theo Quyết định là Danh mục 10 TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của Sở Giao thông vận tải, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa. (có Danh mục kèm theo).

UBND xã Ngọc Phụng thông báo đến các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, các thôn và nhân dân trên địa bàn xã được biết để thực hiện. Giao Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả UBND xã thực hiện niêm yết công khai, cán bộ, công chức xã, các cá nhân, tổ chức liên quan nghiên cứu, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện theo quy định.

Nơi nhận:

- Phòng một cửa thông báo công khai;
- Cán bộ, công chức xã;
- Các cơ quan, đơn vị, thôn trên địa bàn;
- Lưu: VT, VP.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Hương

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI, UBND CẤP HUYỆN, UBND CẤP XÃ TỈNH THANH HÓA**

(kèm theo Thông báo số: /QĐ-UBND ngày /03/2025 của UBND xã Ngọc Phụng)

Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung

Sửa đổi 09 TTHC tại Quyết định số 3556/QĐ-UBND ngày 06/9/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục TTHC mới ban hành, bị bãi bỏ lĩnh vực đường bộ, đường thủy nội địa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải; UBND cấp huyện; UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa; sửa đổi 01 TTHC tại Quyết định số 741/QĐ-UBND ngày 16/02/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ lĩnh vực đăng kiểm, đường thủy nội địa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải, tỉnh Thanh Hóa.

STT	Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi
Lĩnh vực đường thủy nội địa						
1.	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa (1.004088.000.00.00.H56)	03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định và tổ chức, cá nhân đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính (nếu có)	1/ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Giao thông vận tải tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa);	Lệ phí: 70.000 đồng/ giấy chứng nhận	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa. - Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT ngày 17/12/2024 của Bộ Trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các	- Căn cứ pháp lý; - Cách thức thực hiện; - Trình tự thực hiện; - Thành phần hồ sơ; - Mẫu đơn, tờ khai. - Mẫu kết quả giải quyết TTHC.

2.	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa (1.004047.000.00.00.H56)	03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định và tổ chức, cá nhân đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính (nếu có)	2/ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND-UBND cấp huyện, tỉnh Thanh Hóa. 3/ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa.	Lệ phí: 70.000 đồng/giấy chứng nhận	<i>Thông tư quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa và quy định thi, kiểm tra, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn, thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa</i> - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.	- Căn cứ pháp lý; - Cách thức thực hiện; - Trình tự thực hiện; - Thành phần hồ sơ; - Mẫu đơn, tờ khai. - Mẫu kết quả giải quyết TTHC.
3.	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa (1.004036.000.00.00.H56)	03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định và tổ chức, cá nhân đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính (nếu có)	- Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (Một phần)	Lệ phí: 70.000 đồng/giấy chứng nhận		- Căn cứ pháp lý; - Cách thức thực hiện; - Trình tự thực hiện; - Trình tự thực hiện; - Thành phần hồ sơ; - Mẫu đơn, tờ khai. - Mẫu kết quả giải quyết TTHC.
4	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi	03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định và tổ chức, cá nhân đã hoàn thành	1/ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Giao thông vận tải tại Trung tâm Phục vụ hành chính	Lệ phí: 70.000 đồng/giấy chứng nhận	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa	- Căn cứ pháp lý; - Cách thức thực hiện; - Trình tự thực hiện;

	tên, tính năng kỹ thuật (2.001711.000.00.00.H56)	nghĩa vụ tài chính (nếu có)	công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa);		- Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT ngày 17/12/2024 của Bộ Trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các	- Thành phần hồ sơ; - Mẫu đơn, tờ khai. - Mẫu kết quả giải quyết TTHC.
5	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện (1.004002.000.00.00.H56)	03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định và tổ chức, cá nhân đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính (nếu có)	2/ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND-UBND cấp huyện, tỉnh Thanh Hóa. 3/ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa.	Lệ phí: 70.000 đồng/ giấy chứng nhận	Thông tư quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa và quy định thi, kiểm tra, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn, thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.	- Căn cứ pháp lý; - Cách thức thực hiện; - Trình tự thực hiện; - Thành phần hồ sơ; - Mẫu đơn, tờ khai. - Mẫu kết quả giải quyết TTHC.
6	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện (1.003970.000.00.00.H56)	03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định và tổ chức, cá nhân đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính (nếu có)	- Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucon.g.thanhhoa.gov.vn (Một phần)	Lệ phí: 70.000 đồng/ giấy chứng nhận		- Căn cứ pháp lý; - Cách thức thực hiện; - Trình tự thực hiện; - Thành phần hồ sơ; - Mẫu đơn, tờ khai. - Mẫu kết quả giải quyết TTHC.

7	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu trường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác 1.006391.000.0 0.00.H56)	03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định và tổ chức, cá nhân đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính (nếu có)	1/ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Giao thông vận tải tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa); 2/ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND-UBND cấp huyện, tỉnh Thanh Hóa. 3/ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa. - Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (Một phần)	Lệ phí: 70.000 đồng/ giấy chứng nhận	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa - <i>Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT ngày 17/12/2024 của Bộ Trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa và quy định thi, kiểm tra, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn, thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa</i> - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.	- Căn cứ pháp lý; - Cách thức thực hiện; - Trình tự thực hiện; - Thành phần hồ sơ; - Mẫu đơn, tờ khai. - Mẫu kết quả giải quyết TTHC.
8	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký phương tiện (1.003930.000. 00.00.H56)	03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định và tổ chức, cá nhân đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính (nếu có)		Lệ phí: 70.000 đồng/ giấy chứng nhận		- Căn cứ pháp lý; - Cách thức thực hiện; - Trình tự thực hiện; - Thành phần hồ sơ; - Mẫu đơn, tờ khai. - Mẫu kết quả giải quyết TTHC.

9	Xóa giấy chứng nhận đăng ký phương tiện (2.001659.000.00.00.H56)	03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định và tổ chức, cá nhân đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính (nếu có)	1/ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Giao thông vận tải tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa); 2/ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND-UBND cấp huyện, tỉnh Thanh Hóa. 3/ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa. - Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (Một phần)	Không	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa - Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT ngày 17/12/2024 của Bộ Trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa và quy định thi, kiểm tra, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn, thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa.	- Căn cứ pháp lý; - Cách thức thực hiện; - Trình tự thực hiện; - Thành phần hồ sơ; - Mẫu đơn, tờ khai. - Mẫu kết quả giải quyết TTHC.
10	Cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn,	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ và người đề nghị	1/ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Giao thông vận tải tại Trung tâm Phục	- Cấp mới, cấp lại chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng, máy	- Thông tư số 40/2019/TT-BGTVT ngày 15/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về thi, kiểm tra, cấp, cấp lại,	- Căn cứ pháp lý; - Trình tự thực hiện; - Mẫu đơn, tờ khai.

	chứng chỉ chuyên môn (1.003135.000.00.00.H56)	xét cấp, cấp lại, chuyển đổi GCNKNCM, CCCM đã nộp phí, lệ phí theo quy định	vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa); - Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (Một phần) 2/ Cơ sở đào tạo đủ điều kiện.	trường: 50.000 đồng/giấy; - Cấp mới, cấp lại chứng chỉ chuyên môn: 20.000đồng/giấy - Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng, máy trưởng; chứng chỉ chuyên môn bằng công nghệ mới (vật liệu PET): 135.000 đồng/giấy.	chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 38/2023/TT-BGTVT ngày 18/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2019/TT-BGTVT ngày 15/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa; - <i>Thông tư số 60/2024/TT-BGTVT ngày 17/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa và quy định thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương</i>	
--	---	---	---	--	--	--

					<i>tiện thủy nội địa;</i> - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.	
--	--	--	--	--	---	--